Bài tập thực hành-Khai thác dữ liệu-tuần 6

Phan Hồng Trâm - 21110414

 $\mathrm{May}\ 2024$

Mục lục

1 Trình bày tóm tắt lại phần code trong file báo cáo

 $\mathbf{2}$

1 Trình bày tóm tắt lại phần code trong file báo cáo

Ta import thư viện:

```
import pandas as pd
import numpy as np
import matplotlib.pyplot as plt
from matplotlib.colors import ListedColormap
```

• Import thư viện và load data:

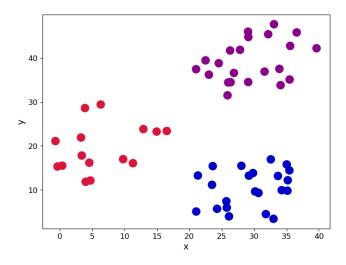
```
import pandas as pd
import numpy as np
import matplotlib.pyplot as plt
from matplotlib.colors import ListedColormap
blobs = pd.read_csv('data.csv')
colnames= list(blobs.columns[1:-1])
blobs = blobs.head(59)
blobs.head()
```

	ID	х	у	cluster
0	1.0	35.190	12.189	1.0
1	2.0	26.288	41.718	2.0
2	3.0	0.376	15.506	0.0
3	4.0	26.116	3.963	1.0
4	5.0	25.893	31.515	2.0

Hình 1: In ra 5 dòng đầu của dữ liệu

• Thiết lập trực quan và biểu đồ phân tán ban đầu:

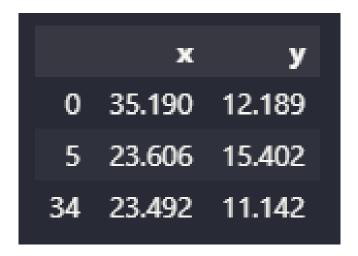
 Bản đồ màu có tên customcmap được tạo bằng ListedColormap. Điều này xác định màu sắc được sử dụng để thể hiện các cụm khác nhau trong biểu đồ phân tán.



Hình 2: Biểu đồ phân tán ban đầu

• Bước 1 và 2: Xác định k và khởi tạo các tâm:

 Lấy ngẫu nhiên k điểm dữ liệu từ dset bằng sample và trả về chúng dưới dạng các centroid ban đầu



• Bước 3: Tính khoảng cách

- Hàm rsserr: tính tổng sai số bằng khoảng cách Manhattan giữa hai mảng NumPy (a và b).
- Sau đó ta dùng vòng lặp lặp qua các centroid (indexed bởi i). Đối với mỗi centroid, hàm rsserr tính toán sai số giữa centroid đó và một điểm dữ liệu cụ thể rồi in ra kết quả.

```
Error for centroid 0: 28.31
Error for centroid 1: 29.51
Error for centroid 2: 33.88
```

• Bước 4: gán giá trị các tâm

```
def centroid_assignation(dset, centroids):
 Given a dataframe 'dset' and a set of 'centroids', we assign each
 data point in 'dset' to a centroid.
 - dset - pandas dataframe with observations
 - centroids - pandas dataframe with centroids
 ,,,
 k = centroids.shape[0]
 n = dset.shape[0]
 assignation = []
 assign_errors = []
 for obs in range(n):
   # Estimate error
   all_errors = np.array([])
   for centroid in range(k):
     err = rsserr(centroids.iloc[centroid,:], dset.iloc[obs,:])
     all_errors = np.append(all_errors, err)
   # Get the nearest centroid and the error
   nearest_centroid = np.where(all_errors==np.amin(all_errors))[0].tolist()[0]
   nearest_centroid_error = np.amin(all_errors)
   # Add values to corresponding list
   assignation.append(nearest_centroid)
   assign_errors.append(nearest_centroid_error)
 return assignation, assign_errors
```

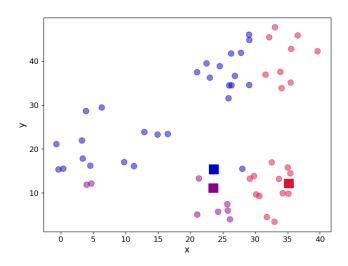
- Hàm centroid_assignation thực hiện việc gán các điểm dữ liệu vào cụm gần nhất.
- Đầu vào:
 - * dset: Một DataFrame chứa các điểm dữ liệu.

- * centroids: Một DataFrame chứa các tâm cụm (centroids).
- Sau đó ta tính toán số lượng cụm (k) và số điểm dữ liệu (n) bằng cách lấy số lượng dòng của centroids để xác định k (cụm) và số lượng dòng của dset để xác định n (số điểm dữ liệu).
- Ta khởi tạo 2 danh sách rỗng là assignation để lưu trữ nhãn cụm được gán cho mỗi điểm dữ liệu và assign_errors để lưu trữ lỗi (khoảng cách) của mỗi điểm dữ liêu với tâm cum gần nhất.
- Lặp qua từng điểm dữ liệu (obs) trong dset:
 - * khởi tạo mảng all_errors lưu trữ sai số ước lượng (Estimate error)
 - * Tính toán lỗi với tất cả các tâm cụm bằng cách sử dụng hàm rsserr để tính toán lỗi (khoảng cách Manhattan) giữa điểm dữ liệu obs với từng tâm cụm trong centroids. Kết quả tính toán lỗi được thêm vào danh sách all_errors.
- Sử dụng np.where và np.amin để tìm ra chỉ số của tâm cụm có lỗi nhỏ nhất (gần nhất) với điểm dữ liệu obs. Chỉ số này chính là nhãn cụm được gán cho điểm dữ liệu obs. Trích xuất giá trị lỗi nhỏ nhất (gần nhất) với điểm dữ liệu obs.
- Thêm chỉ số tâm cụm gần nhất vào danh sách assignation. Thêm giá trị lỗi nhỏ nhất vào danh sách assign_errors.
- Trả về 2 danh sách assignation và assign_errors.
- Thêm cột gán tâm và sai số phát sinh để cập nhật biểu đồ phân tán biểu diễn các trọng tâm:

```
df['centroid'], df['error'] = centroid_assignation(df, centroids)
df.head()
```

		х		y	centroid		error
0	3	5.190	12.18	9	0		0.000
1	2	6.288	41.71	8	1	2	28.998
2	2	0.376	15.50	6	1	2	23.334
3	2	6.116	3.96	3	2		9.803
4	2	5.893	31.51	5	1	1	18.400

• Sau đó ta plot lại biểu đồ với centroids:



Hình 3: Biểu đồ phân tán với các centroids

• Ta tính tổng sai số:

```
print('The total error is {0:.2f}'.format(df['error'].sum()))
```

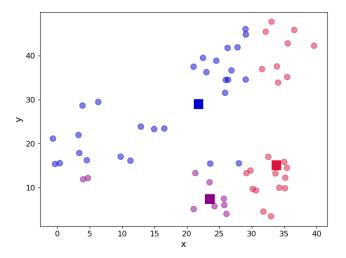
The total error is 1061.82

• Bước 5: cập nhật vị trí của k tâm bằng việc tính giá trị trung bình của các quan sát được gán cho mỗi tâm

```
centroids = df.groupby(['centroid']).agg('median').loc[:, colnames].reset_index(drop= True)
centroids
```



• Xem lại biểu đồ phân tán với vị trí của k tâm đã được cập nhật:



• Bước 6: Lặp lại bước 3-5

```
def kmedians(dset, k = 2, tol = 1e-4):
 K-medians implementation for a
  'dset': Dataframe with observations
  'k': number of clusters, default = 2
  'tol': tolerance= 1E-4
 # Let us work in a copy, so we don't mess the original
 working_dset= dset.copy()
 # We define some variables to hold the error, the
 # stopping signal and a counter for the iterations
 err = []
 goahead = True
 j = 0
 # Step 2: Initiate clusters by defining centroids
 centroids = intiate_centroids(k, dset)
 while goahead:
   # Step 3+4: Assign centroids and calculate error
   working_dset['centroid'], j_err= centroid_assignation(working_dset, centroids)
   err.append(sum(j_err))
   # Step 5: Update centroid position
   centroids = working_dset.groupby('centroid').agg('median').reset_index(drop= True)
```

```
# Step 6: Restart the iteration
if j>0:
    # Is the error less than a tolerance (1E-4)
    if err[j-1]-err[j] <= tol:
        goahead = False

j +=1

working_dset['centroid'], j_err = centroid_assignation(working_dset, centroids)
centroids = working_dset.groupby('centroid').agg('median').reset_index(drop = True)
return working_dset['centroid'], j_err, centroids</pre>
```

- Hàm kmedians nhận tham số đầu vào là DataFrame dset, k là số lượng cụm (mặc định là 2), tol là ngưỡng sai số (mặc định là 1e-4).
- Hàm tạo một bản sao của DataFrame dset để tránh làm thay đổi dữ liệu gốc. Bản sao này được lưu trữ trong biến working_dset.
- Khởi tạo các biến:
 - * err: Danh sách rỗng để lưu trữ lỗi tổng thể sau mỗi lần lặp.
 - * goahead: Biến cờ để điều khiển vòng lặp (mặc định là True).
 - * j: Biến đếm số lần lặp.
- Hàm sử dụng hàm intiate_centroids để khởi tạo các tâm cụm ban đầu cho K-medians. Số lượng tâm cụm được lấy từ biến k. Các tâm cụm ban đầu được lưu trữ trong biến centroids.
- Vào vòng lặp:
 - * sử dụng hàm centroid_assignation để gán nhãn cụm cho từng điểm dữ liệu trong working_dset. Nhãn cụm được xác định dựa trên tâm cụm gần nhất (khoảng cách Manhattan nhỏ nhất) với điểm dữ liệu.
 - * Kết quả gán nhãn cụm được lưu trữ trong cột centroid của working_dset.
 - * Lỗi (khoảng cách) của mỗi điểm dữ liệu với tâm cụm gần nhất được lưu trữ trong danh sách j_err.
 - * Sau đó cập nhật tâm cụm bằng cách tính toán giá trị trung bình (median) của các thuộc tính cho mỗi cụm. Giá trị trung bình này được sử dụng để cập nhật vị trí của các tâm cụm. Các tâm cụm cập nhật được lưu trữ trong biến centroids.
 - * Ta kiểm tra điều kiện dừng: Hàm so sánh lỗi tổng thể hiện tại err[j] với lỗi tổng thể trước đó err[j-1]. Nếu sự khác biệt giữa hai lỗi nhỏ hơn hoặc bằng tol, biến cờ goahead được đặt thành False để thoát khỏi vòng lặp.
 - * Biến đếm j được tăng lên để theo dõi số lần lặp.
- Đầu ra là một tuple chứa ba yếu tố:
 - * working_dset['centroid']: Danh sách chứa nhãn cụm được gán cho từng điểm dữ liệu.
 - * j_err: Danh sách chứa lỗi (khoảng cách) của mỗi điểm dữ liệu với tâm cụm gần nhất.
 - * centroids: Một DataFrame chứa các tâm cụm (centroids) được cập nhật sau mỗi lần lặp.

• Thực thi hàm trên:

```
np.random.seed(42)
df['centroid'], df['error'], centroids = kmedians(df[['x','y']],3)
df.head()
```

	х	у	centroid	error
0	35.190	12.189	0	6.8565
1	26.288	41.718	1	6.3200
2	0.376	15.506	2	6.4780
3	26.116	3.963	0	10.4435
4	25.893	31.515	1	9.8390

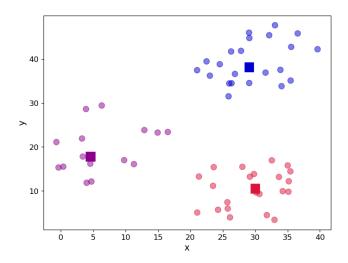
• In ra vị trí của các tâm cuối cùng:

centroids



Hình 4: Vị trí của tâm cuối cùng

• Xem lại biểu đồ phân tán:



Hình 5: Biểu đồ phân tán sau khi đã cập nhật tâm cụm

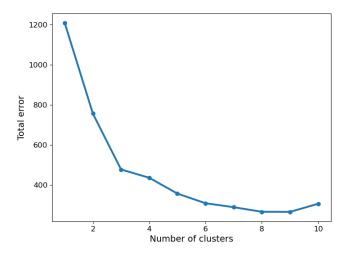
• Sử dụng "elbow" để chỉ ra số cụm tối ưu:

```
err_total = []
n = 10

df_elbow = blobs[['x','y']]
for i in range(n):
   _, my_errs,_ = kmedians(df_elbow, i+1)
    err_total.append(sum(my_errs))

fig, ax = plt.subplots(figsize= (8,6))
   plt.plot(range(1, n+1), err_total, linewidth= 3, marker = 'o')
   ax.set_xlabel(r'Number of clusters', fontsize= 14)
   ax.set_ylabel(r'Total error', fontsize= 14)
   plt.xticks(fontsize= 12)
   plt.yticks(fontsize=12)
   plt.show()
```

- err_total: Danh sách rỗng để lưu trữ tổng lỗi theo số cụm.
- n: Số lượng lần lặp để thử nghiệm với các giá trị k (số cụm) khác nhau (được gán giá trị 10 trong đoạn code trên).
- df_elbow: Giả sử đây là DataFrame chứa các điểm dữ liệu cần phân cụm (chỉ lấy các cột 'x' và 'y').
- Ta lặp qua n lần, thử nghiệm với n giá trị k (số cụm) khác nhau:
 - * Sử dụng hàm kmedians để thực hiện thuật toán K-medians trên df_elbow với i+1 cụm.
 - * Kết quả trả về của kmedians được lưu trữ trong ba biến: _ (bỏ qua), my_errs (danh sách chứa lỗi (khoảng cách) của mỗi điểm dữ liệu với tâm cụm gần nhất), và _ (bỏ qua).
 - * Sử dụng hàm sum để tính tổng các giá trị lỗi trong danh sách my_errs và thêm tổng lỗi này vào danh sách err_total.
- Phân tích: Biểu đồ Elbow Method sẽ là một đường cong giảm dần. Giá trị k (số cụm) được chọn là giá trị k gần điểm điểm chỏ của đường cong. Điểm chỏ là điểm mà đường cong bắt đầu giảm dần chậm lại, nghĩa là việc tăng thêm số cụm không mang lại cải thiện đáng kể về việc giảm lỗi. Dựa vào hình ta có thể thấy số k cụm tối ưu là 3.



Hình 6: Biểu đồ elbow thể hiện số cụm tối ưu